CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

- 1. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì?
 - a. Là hệ thống những quan niệm phản ánh nhu cầu, ước mơ của các giai cấp lao động về một xã hội tốt đẹp.
 - b. Là những thành tựu trên các lĩnh vực mà loài người đã đạt được nhằm nâng cao đời sống của con người
 - c. Là những tác phẩm văn học phản ánh đời sống hiện thực của những người lao động nghèo.
 - d. Cả ba
- 2. Biểu hiện cơ bản của tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì?
 - a. Là một chế độ xã hội ai cũng có việc làm, ai cũng lao động.
 - b. Là quan niệm về một chế độ xã hội mà những tư liệu sản xuất chủ yếu thuộc về mọi thành viên, thuộc về toàn xã hội.
 - c. Là quan niệm về một xã hội mọi người đều bình đẳng, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Mọi người đều có điều kiện lao động, hưởng thụ và phát triển toàn diện
 - d. Cả ba đều đúng.
- 3. Ai là nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa tiêu biểu ở thế kỷ 16?
 - a. Xanh Xi Mông
 - b. Tô Mát Mord
 - c. Phu Ri Ê
 - d. Tô Bớc Ô Oen
- 4. Ai là người viết tác phẩm "Không tưởng" (Utôpi)
 - a. Căm pa nen la
 - b. Mêliê
 - c. Ba Bớp
 - d. Tô Mát Mord
- 5. Ai là người đã đặt vấn đề đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội với tính cách là phong trào thực tiễn (phong trào hiện thực)
 - a. Mo Renly
 - b. Tô Mát Morď
 - c. Ba Bớp
 - d. Xanh Xi mông
- 6. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã có công lao đề cập, luận giải cho lý thuyết về giai cấp và xung đột giai cấp
 - a. Phu Ri Ê
 - b. Rô Bớc Ô Oen

- c. Tô Mát Mord
- d. Xanh Xi Mông
- 7. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã khái quát quá trình tích lũy tư bản là quá trình "cừu ăn thịt người"
 - a. Rô Bớc Ô Oen
 - b. Xanh Xi Mông
 - c. Phu Ri Ê
 - d. Tô Mát Morơ
- 8. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã tổ chức thực hiện khu vực cộng sản trong lòng xã hội tư bản
 - a. Xanh Xi Mông
 - b. Rô Bớc Ô Oen
 - c. Phu Ri Ê
 - d. Ba Bớp
- 9. Các nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa trước Mác đã có những hạn chế cơ bản gì?
 - a. Không chủ trương xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
 - b. Không chủ trương xóa bỏ chế độ người bóc lột người
 - c. Không phát hiện được lực lượng xã hội để sáng tạo ra xã hội mới.
 - d. Mong muốn thực hiện chế độ bình quân trong phân phối
- 10. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã nêu luận điểm: Trong xã hội tư bản, "Sự nghèo khổ được sinh ra từ chính sự thừa thải"?
 - a. Xanh Xi Mông
 - b. Phu Ri Ê
 - c. Rô Bớc Ô Oen
 - d. Ba Bớp
- 11. Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời từ điều kiện kinh tế xã hội nào?
 - a. Sự ra đời chính Đảng của giai cấp công nhân.
 - b. Sự phát triển mạnh của phương thức sản xuất tư bản và sự lớn mạnh của giai cấp công nhân.
 - c. Sự ủng hộ của giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức đối với giai cấp công nhân.
 - d. Giai cấp công nhân đã thực sự giác ngộ sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình.
- 12. Dựa trên phát kiến vĩ đại nào để Mác, Ăng Ghen luận giải một cách khoa học sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?
 - a. Thuyết tiến hóa của DarWin
 - b. Chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư
 - c. Kinh tế học chính trị cổ điển Anh
 - d. Cả 3 đều đúng

- 13. Ai là người đặt vấn đề sử dụng và học tập các kinh nghiệm tổ chức, quản lý kinh tế của chủ nghĩa tư bản để cải tạo nền kinh tế tiểu nông lạc hậu?
 - a. Các Mác
 - b. Ph. Ång Ghen
 - c. Lê Nin
 - d. Stalin
- 14. Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?
 - a. Là các quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội, tư duy của các hình thái kinh tế xã hôi.
 - b. Là các quy luật kinh tế xã hội của quá trình phát sinh, hình thành, phát triển của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa.
 - c. Là các quy luật chính trị xã hội của quá trình phát sinh, hình thành, phát triển của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa.
 - d. Là các quy luật kinh tế chính trị xã hội của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa.
- 15. Quan niệm chung về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?
 - a. Là phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại chế độ tư hữu, áp bức, bóc lột.
 - b. Là ước mơ của người lao động về 1 xã hội tốt đẹp
 - c. Là tư tưởng, học thuyết hướng về mục tiêu giải phóng con người, giải phóng xã hội và xây dựng thành công xã hội mới
 - d. Cả ba đều đúng
- 16. Vì sao nói chủ nghĩa xã hội khoa học tức là chủ nghĩa Mác Lê Nin (gồm 3 bộ phận)?
 - a. Vì chủ nghĩa xã hội khoa học phát hiện ra vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
 - b. Vì chủ nghĩa xã hội khoa học dựa vào triết học, kinh tế chính trị Mác để lý giải tính tất yếu lịch sử của Cách mạng xã hội chủ nghĩa và hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa gắn liền với vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân.
 - c. Vì chủ nghĩa xã hội khoa học đã phát hiện ra vai trò, sức mạnh của giai cấp công nhân và khẳng định tầm quan trọng của liên minh công – nông trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư bản.
 - d. Cả ba đều đúng.
- 17. Nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng và sụp đổ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là gì?
 - a. Do sai lầm trong đường lối của Đảng Cộng sản
 - b. Do xa rời những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin
 - c. Do sự phản kích của chủ nghĩa đế quốc và sự phản bội từ cấp cao trong bộ máy Đảng và Nhà nước.
 - d. Cả ba đều đúng.

18.

19. Theo quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lê Nin thì hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa được chia thành mấy giai đoạn chính?

	b.	3 (Thời kỳ quá độ, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản)					
	c.	4					
	d.	5					
20.	Có mấy đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa đang được xây dựng ở Việt Nam?						
	a.	5					
	b.	4					
	c.	6					
	d.	7					
21.	Khi nói "Quá độ lên Chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa" thì bỏ qua yếu tố nào?						
	a.	Bỏ qua các yếu tố kinh tế gắn với chủ nghĩa tư bản					
	b.	Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa.					
	C.	Bỏ qua các yếu tố chính trị và văn hóa gắn với sự tồn tại và phát triển của chủ nghĩa tư bản					
	d.	Cả ba đều đúng					
22.	Trong cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH và được cụ thể hóa qua Đại hội VIII và IX, có nêu lên mấy nhiệm vụ cơ bản của Cách mạng Việt Nam						
	a.	5					
	b.	6					
	c.	4					
	d.	7					
23.	Theo quan điểm Các Mác và Ph. Ăng Ghen thì các thuật ngữ sau có đồng nghĩa với khái niệm giai cấp công nhân không? Giai cấp vô sản; giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ dựa vào việc bán sức lao động của mình; lao động làm thuê ở thế kỷ XIX; giai cấp vô sản hiện đại; giai cấp công nhân đại công nghiệp						
	a.	C6					
	b.	Không					
24.	Xét về phương thức lao động, phương thức sản xuất, giai cấp công nhân mang thuộc tính cơ bản nào?						
	a.	Có số lượng đông nhất trong dân cư					
	b.	Là giai cấp tạo ra của cải vật chất làm giàu cho xã hội					
	c.	Là giai cấp trực tiếp hay gián tiếp vận hành máy móc có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại.					
	d.	Cả ba đều đúng.					
25.	Xéti	trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân có vị trí như thế nào?					

a. Là giai cấp nghèo khổ nhất, không có tài sản

a. 2

- b. Là giai cấp không có tư liệu sản xuất, đi làm thuê cho nhà tư bản, bị nhà tư bản bóc lột giá tri thặng dư.
- c. Là giai cấp có số lượng đông trong dân cư, luôn đi đầu trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản.
- d. Cả ba đều đúng
- 26. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, do vẫn còn nhiều thành phần kinh tế nên giai cấp công nhân vẫn là giai cấp đi làm thuê cho nhà tư bản, vẫn bị bóc lột giá trị thặng dư
 - a. Đúng
 - b. Sai
- 27. Ở các nước tư bản phát triển, đời sống một bộ phận công nhân được nâng cao (có ô tô đi làm, có phương tiện sinh hoạt hiện đại, có cổ phần ...) như vậy giai cấp công nhân ở nước này có còn bị áp bức bóc lột không?
 - a. Có
 - b. Không
- 28. Điều kiện khách quan quyết định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là gì?
 - a. Đông về số lượng
 - b. Tạo ra của cải làm giàu cho xã hội
 - c. Gắn liền với lực lượng sản xuất tiên tiến
 - d. Bị bóc lột nặng nề nhất.
- 29. Giai cấp công nhân là giai cấp triệt để cách mạng bởi vì:
 - a. Là giai cấp nghèo nhất trong xã hội tư bản
 - b. Là giai cấp không có tài sản, đời sống bấp bênh
 - c. Là giai cấp thực hiện xóa bỏ chế độ tư hữu
 - d. Cả ba đều đúng.
- 30. Lê Nin khái quát quy luật hình thành chính Đảng của giai cấp công nhân bằng công thức nào?
 - a. Lý luận Mác Lê Nin + Phong trào công nhân --> Đảng cộng sản
 - b. Lý luận Mác + Phong trào công nhân + Phong trào yêu nước --> Đảng cộng sản
 - c. Lý luận Mác Lê Nin + Phong trào công nhân + Phong trào yêu nước --> Đảng cộng sản
 - d. Lý luận Mác + Phong trào công nhân --> Đảng cộng sản
- 31. Mốc đánh dấu sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học từ tác phẩm nào?
 - a. Tình cảnh giai cấp công nhân Anh
 - b. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản
 - c. Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản
 - d. Chống Đuy Rinh

- 32. Đảng Cộng sản là bộ phận công nhân ưu tú nhất, tiên tiến nhất. Nó đứng ngoài giai cấp công nhân để lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân lao động chống lại giai cấp tư sản. Điều đó đúng hay sai?
 - a. Đúng
 - b. Sai
- 33. Cuộc cách mạng xã hội của nước nào được coi là mốc mở đầu thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.
 - a. Cách mạng xã hội ở nước Trung Quốc
 - b. Cách mạng xã hội ở nước Pháp
 - c. Cách mạng xã hội ở nước Nga
 - d. Cách mạng xã hội ở Anh
- 34. Dựa trên cơ sở nào Đảng ta khẳng định con đường phát triển của Cách mạng Việt Nam là quá độ lên chủ nghĩa xã hội không qua chế độ tư bản chủ nghĩa.
 - a. Vì chúng ta đã có được những cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội
 - b. Vì nó phù hợp với đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam
 - c. Vì nó phù hợp với đặc điểm của đất nước và xu thế phát triển của thời đại
 - d. Cả ba đều đúng.
- 35. Xét ở góc độ chính trị xã hội, đặc điểm bổi bật của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?
 - a. Không còn giai cấp, đấu tranh giai cấp
 - b. Không còn nhiều hình thức sở hữu, không còn bóc lôt
 - c. Là sự tồn tại đan xen và đấu tranh trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội giữa nhân tố xã hội mới và tàn tích xã hội cũ.
 - d. Cả 3 đều đúng
- 36. Mâu thuẫn cơ bản của thời đại ngày nay là mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa tư bản. Mâu thuẫn này xuất hiện ở thời điểm nào?
 - a. Sau khi học thuyết Mác ra đời (1848)
 - b. Từ sau chiến tranh thế giới lần thứ 2 (1945)
 - c. Từ sau cách mạng tháng mười Nga (1917)
 - d. Từ sau khi Liên Xô sụp đổ.
- 37. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, khác các nền dân chủ đã có trong lịch sử ở điểm cơ bản nào?
 - a. Là nền dân chủ rộng rãi không có giới hạn
 - b. Là nền dân chủ của người lao động
 - c. Là nền dân chủ của mọi giai cấp, tầng lớp xã hội
 - d. Là nền dân chủ không có tính giai cấp.
- 38. Hệ thống chính trị XHCN ở nước ta hiện nay được ra đời vào thời điểm nào?
 - a. Năm 1930
 - b. Năm 1945

- c. Năm 1954
- d. Năm 1975
- 39. 3
- 40. Vì sao giai cấp công nhân Việt Nam sớm trở thành lực lượng chính trị độc lập và giữ vai trò lãnh đạo Cách mạng Việt Nam?
 - a. Vì sớm có mối quan hệ gắn bó với nông dân
 - b. Vì được kế thừa truyền thống bất khuất của dân tộc
 - c. Vì có số lượng đông và luôn đi đầu trong cuộc đấu tranh
 - d. Vì sớm hình thành một chính đẳng thực sự cách mạng.
- 41. Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội là gì?
 - a. Không còn giai cấp và đấu tranh giai cấp
 - b. Không còn khoảng cách giàu nghèo
 - c. Nhân dân lao động từng bước làm chủ tư liệu sản xuất chủ yếu.
 - d. Cả ba đều đúng.
- 42. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước bắt đầu từ khi nào?
 - a. Tháng 2/1930
 - b. Tháng 8/1945
 - c. Tháng 5/1954
 - d. Tháng 4/1975
- 43. Trong các cơ cấu hợp thành cơ cấu xã hội thì cơ cấu nào giữ vai trò quyết định trong việc hình thành các quan hệ xã hội.
 - a. Cơ cấu đảng phái
 - b. Cơ cấu nghề nghiệp
 - c. Cơ cấu giai cấp
 - d. Cơ cấu tôn giáo
- 44. Yếu tố nào quyết định sự liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức?
 - a. Do cùng sống trong một quốc gia dân tộc
 - b. Do có những lợi ích cơ bản thống nhất với nhau
 - c. Do có chung nền văn hóa, tâm lý
 - d. Do sự mong muốn của giai cấp công nhân
- 45. Trong những nội dung sau đây thì nội dung nào được coi là tư tưởng cơ bản trong cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác Lê Nin?
 - a. Các dân tộc bị áp bức phải đoàn kết lại
 - b. Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng
 - c. Liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc
 - d. Các dân tộc được quyền tự quyết

- 46. Trong những nội dung của quyền dân tộc tự quyết thì nội dung nào được coi là cơ bản, trước hết?
 - a. Tự quyết về kinh tế
 - b. Tự quyết về về văn hóa
 - c. Tự quyết về chính trị
 - d. Tự quyết trong các mối quan hệ quốc tế
- 47. Trong 1 quốc gia có nhiều dân tộc như nước ta thì việc giải quyết các vấn đề nào được coi là có ý nghĩa cơ bản để các dân tộc thực sự bình đẳng?
 - a. Ưu tiên giúp đỡ tư liệu sinh hoạt cho đồng bào dân tộc thiểu số.
 - b. Kiên quyết chống biểu hiện kỳ thị dân tộc
 - c. Nâng cao trình độ văn hóa cho đồng bào dân tộc thiểu số
 - d. Xóa bỏ dần sự chênh lệch về mọi mặt giữa các dân tộc do lịch sử để lại.
- 48. ?
- 49. Dân tộc Việt Nam được hình thành khi nào?
 - a. Từ khi xuất hiện phong trào yêu nước chống thực dân Pháp
 - b. Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời
 - c. Từ trong thời kỳ phong kiến cách đây hàng ngàn năm
 - d. Từ khi đất nước hoàn toàn thống nhất (1975)
- 50. Ở phương Đông, sự tác động của nhân tố cơ bản nào hình thành nên dân tộc?
 - a. Do sự phát triển về kinh tế
 - b. Do yêu cầu đoàn kết đấu tranh chống thiên tai và xâm lược
 - c. Do quá trình đồng hóa các bộ tộc phong kiến
 - d. Cả ba đều sai
- 51. Trong những nội dung sau đây thì nội dung nào nói lên đặc điểm dân tộc Việt Nam?
 - a. Các dân tôc đều có tiếng nói và chữ viết riêng
 - b. Không dân tộc nào có vùng lãnh thổ riêng
 - c. Không còn sự chênh lệch giữa các dân tộc
 - d. Các dân tộc đã phát triển đến trình độ văn minh
- 52. Để tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc ở nước ta hiện nay thì chính sách cụ thể nào được coi là vấn đề cực kỳ quan trọng?
 - a. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo cán bộ dân tộc ít người
 - b. Phát huy truyền thống đoàn kết
 - c. Tôn trọng lợi ích, truyền thống, văn hóa, ngôn ngữ, phong tục tập quá của các dân tộc.
 - d. Phát triển kinh tế hàng hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
- 53. Các dân tộc ít người ở Việt Nam hiện nay chiếm bao nhiều phần trăm dân số cả nước?
 - a. 25%
 - b. 15%

- c. 13%
- d. 20%

54. Bản chất của tôn giáo là gì?

- a. Là sự phản ánh tồn tại xã hội
- b. Là sự phản ánh những sai lầm của hiện thực khách quan vào đầu óc con người
- c. Là sự buồn, vui, sung sướng của con người
- d. Là sự phản ánh sai lầm hiện thực khách quan vào đầu óc con người.

55. Vì sao nói tôn giáo là phạm trù lịch sử

- a. Vì tôn giáo ra đời phát triển cùng với con người
- b. Vì tôn giáo chỉ ra đời, tồn tại, biến đổi trong 1 giai đoạn nhất định của lịch sử loài người.
- c. Vì tôn giáo xuất hiện rất sớm và nó ngày càng phát triển cùng với sự phát triển của loài người
- d. Vì tôn giáo phản ánh khát vọng của con người.

56. Tín ngưỡng tôn giáo khác các loại tín ngưỡng khác ở điểm cơ bản nào?

- a. Tín ngưỡng tôn giáo có ở tất cả các nước
- b. Tín ngưỡng tôn giáo có số lượng tín đồ đông hơn
- c. Tín ngưỡng tôn giáo có hệ thống giáo lý, giáo luật
- d. Tín ngưỡng tôn giáo ra đời sớm hơn

57. Vì sao tôn giáo mang tính chính trị?

- a. Do sự kém hiểu biết của con người
- b. Vì tôn giáo hướng con người đến thế giới không có thực
- c. Vì tôn giáo có giá trị tích cực về mặt đạo đức
- d. Vì các giai cấp bóc lột thống trị thường lợi dụng tôn giáo để phục vụ lợi ích của mình

58. Thế nào là xóa bỏ mặt chính trị của tôn giáo?

- a. Là xoá bỏ mặt hư ảo của tôn giáo
- b. Là xoá bỏ sự tồn tại của các tôn giáo
- c. Là xoá bỏ kẻ lợi dụng tôn giáo
- d. Là xoá bỏ mọi quan hệ quốc tế của tôn giáo.

59. Số lượng tín đồ các tôn giáo ở nước ta hiện nay có khoảng bao nhiêu?

- a. 50 triệu
- b. 30 triệu
- c. 40 triệu
- d. 20 triệu

60. Tín ngưỡng là khái niệm rộng hơn hay hẹp hơn khái niệm tôn giáo?

- a. Rộng hơn
- b. Hẹp hơn

- 61. Mê tín dị đoan giống hay khác với tín ngưỡng
 - a. Giống
 - b. Khác
- 62. Việc xác định hiện tượng mê tín dị đoan hay tín ngưỡng dựa vào yếu tố nào?
 - a. Dựa vào nghi lễ tiến hành của hành vi đó
 - b. Dựa vào hậu quả của hành vi đó
 - c. Dựa vào nội dung, quan niệm của hành vi đó
 - d. Cả ba đều đúng
- 63. ?
- 64. Giữa chủ nghĩa Mác Lê Nin, hệ tư tưởng chủ đạo của xã hội Xã hội chủ nghĩa và hệ tư tưởng tôn giáo khác nhau ở điểm nào?
 - a. Khác nhau ở thế giới quan
 - b. Khác nhau ở nhân sinh quan
 - c. Khác nhau ở con đường mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân
 - d. Cả ba đều đúng
- 65. Vì sao phải có quan điểm lịch sử khi giải quyết vấn đề tôn giáo?
 - a. Vì ở mỗi thời kỳ lịch sử khác nhau, vai trò, tác động của từng tôn giáo với đời sống xã hội không giống nhau.
 - b. Vì sự ra đời của tôn giáo không giống nhau
 - c. Vì tôn giáo tồn tại ở nhiều nước khác nhau
 - d. Vì sự hình thành và phát triển của tôn giáo gắn liền với sự hình thành, phát triển của loài người
- 66. ?
- 67. Sự khác nhau cơ bản giữa cộng đồng dân tộc và cộng đồng bộ tộc là ở điểm nào?
 - a. Khác nhau ở nơi cư trú
 - b. Khác nhau về văn hóa, tâm lý
 - c. Khác nhau ở mối quan hệ gắn bó về kinh tế giữa các thành viên
 - d. Khác nhau ở tiếng nói và phong tục, tập quán, tín ngưỡng
- 68. Ở phương Tây, nhân tố cơ bản nào thúc đẩy sự hình thành dân tộc?
 - a. Do sự phát triển của sản xuất và trao đổi hàng hóa
 - b. Do sự hình thành tiếng nói và chữ viết riêng của mỗi dân tộc
 - c. Do sự hình thành các vùng lãnh thổ riêng
 - d. Do sự phát triển về văn hóa, tâm lý.
- 69. Xu hướng thứ nhất của sự phát triển các dân tộc là gì?
 - a. Xu hướng phát triển nền văn hóa và tâm lý riêng của mỗi dân tộc
 - b. Xu hướng tách ra để thành lập cộng đồng các dân tộc độc lập
 - c. Xu hướng các dân tộc mong muốn trao đổi với nhau để cùng phát triển

d. Cả ba đều sai.

70. Phật giáo vào nước ta khi nào?

- a. Từ thế kỷ thứ VI trước công nguyên
- b. Từ thế kỷ thứ l, thứ ll sau công nguyên
- c. Từ thế kỷ thứ V sau công nguyên
- d. Từ thế kỷ thứ VIII sau công nguyên
- 71. ?
- 72. ?
- 73. ?
- 74. Gia đình là hình thức tổ chức đời sống cộng đồng của con người. Nó hình thành, tồn tại, phát triển dựa trên quan hệ nào?
 - a. Quan hê hôn nhân
 - b. Quan hệ huyết thống
 - c. Quan hệ nuôi dưỡng
 - d. Cả ba đều đúng
- 75. Quan hệ hôn nhân là quan hệ gì?
 - a. Là quan hệ giữa các thành viên trong gia đình
 - b. Là quan hệ giữa vợ và chồng
 - c. Là quan hệ giữa các thành viên trong gia đình với dòng họ
 - d. Cả ba đều đúng
- 76. Chức năng xã hội nào được coi là chức năng riêng có của gia đình?
 - a. Phát triển kinh tế và tổ chức đời sống
 - b. Tái sản xuất ra con người
 - c. Bồi dưỡng giáo dục thế hệ con cái
 - d. Thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, tình cảm
- 77. Nguyên nhân sâu xa của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là gì?
 - a. Là sự lớn mạnh của giai cấp công nhân
 - b. Là sự hình thành và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản
 - c. Là sự phát triển của lực lượng sản xuất
 - d. Do giai cấp tư sản đã lỗi thời về phương diện lịch sử.
- 78. Điều kiện và tiền đề kinh tế xã hội để xây dựng gia đình trong chủ nghĩa xã hội là gì?
 - a. Là việc hoàn thiện các chính sách văn hóa $x\tilde{a}$ hội
 - b. Là việc phát triển giáo dục, đào tạo
 - c. Là việc phát triển khoa học công nghệ hiện đại
 - d. Là việc thủ tiêu chế độ người bóc lột người
- 79. Điều kiện và tiền đề chính trị và văn hóa xã hội để xây dựng gia đình trong chủ nghĩa xã hội là gì?

- a. Là việc phát triển kinh tế nhiều thành phần
- b. Là việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống luật pháp, trong đó có luật hôn nhân và gia đình
- c. Là việc nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân
- d. Cả ba đều đúng
- 80. Con người xã hội chủ nghĩa bao gồm những con người từ xã hội nào?
 - a. Con người từ xã hội cũ để lại
 - b. Con người sinh ra trong xã hội mới
 - c. Con người từ xã hội cũ để lại vả cả con người sinh ra trong xã hội mới
 - d. Cả ba đều sai
- 81. Trong điều kiện tự nhiên, số lượng nguồn nhân lực tăng thì chất lượng nguồn nhân lực trong từng đơn vị có tăng hay không?
 - a. Có
 - b. Không
- 82. Chất lượng nguồn nhân lực tăng thì số lượng nguồn nhân lực trong từng đơn vị có tăng hay không?
 - a. Có
 - b. Không
- 83. Những nội dung sau đây, những nội dung nào được coi là phương hướng để phát huy nguồn lực con người Việt Nam hiện nay?
 - a. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển nền kinh tế đất nước
 - b. Xây dựng và từng bước hoàn chỉnh 1 hệ thống chính sách xã hội phù hợp.
 - c. Từng bước xây dựng và không ngừng hoàn thiện cơ chế quản lý của chế độ xã hội chủ nghĩa.
 - d. Cả ba đều đúng
- 84. Tính tất yếu của cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa xuất phát từ căn cứ nào?
 - Xuất phát từ cuộc đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa trong thời đại ngày nay.
 - b. Xuất phát từ yêu cầu không ngừng nâng đời sống vật chất của nhân dân lao động
 - c. Xuất phát từ yêu cầu giải quyết các mối quan hệ quốc tế
 - d. Cả ba đều đúng
- 85. Tác giả của tác phầm "Tuyên ngôn Đảng Cộng sản" là ai?
 - a. Các Mác
 - b. Ph. Ang Ghen
 - c. Lê Nin
 - d. Các Mác và Ph. Ăng ghen
- 86. ?
- 87. Khái niệm hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa do ai đưa ra?

- a. Các Mác
- b. Ph. Ang Ghen
- c. Lênin
- d. Đảng Cộng sản Việt Nam
- 88. Nhà nước xã hội chủ nghĩa có cần kế thừa nhà nước tư sản không?
 - a. Có
 - b. Không?
- 89. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa có cần kế thừa nền dân chủ tư sản không?
 - a. Có
 - b. Không?
- 90. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa có cần kế thừa Quan hệ sản xuất tư bản không?
 - a. Có
 - b. Không?
- 91. Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cơ cấu xã hội giai cấp biến đổi theo xu hướng xích lại gần nhau giữa các giai cấp tầng lớp về mối quan hệ với tư liệu sản xuất, điều đó đúng hay sai?
 - a. Đúng
 - b. Sai
- 92. Hôn nhân 1 vợ 1 chồng được thừa nhận bằng pháp luật ở thời kỳ nào ở thời kỳ nào của lịch sử loài người
 - a. Thời xuất hiện chế độ chiếm hữu nô lệ
 - b. Thời chế đô phong kiến ra đời
 - c. Thời kỳ chủ nghĩa tư bản ra đời
 - d. Thời kỳ giai cấp công nhân giành được chính quyền
- 93. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin, căn cứ để phân chia sự các thời đại khác nhau trong lịch sử là gì?
 - a. Số lượng sản phẩm làm ra
 - b. Yếu tố tâm lý, văn hóa
 - c. Số lượng các giai cấp
 - d. Hình thái kinh tế xã hội và giai cấp đại diện cho nó
- 94. Vì sao cách mạng tháng mười Nga được coi là mở đầu thời đại mới?
 - a. Vì đây là cuộc cách mạng của một nước có diện tích lớn nhất thế giới
 - b. Vì cuộc cách mạng này đã đưa người lao động lên vai trò chủ thể của xã hội
 - c. Vì cuộc cách mạng này gặp nhiều khó khăn, chịu nhiều sự phản kích của các thế lực thù địch
 - d. Cả ba đều đúng
- 95. Phát minh nào của Mác và Ăng Ghen được coi là cơ sở lý luận trực tiếp hình thành nên bộ phận thứ 3 trong học thuyết của Mác?

	a.	Chủ nghĩa duy vật lịch sử
	b.	Chủ nghĩa duy vật biện chứng
	c.	Học thuyết giá trị thặng dư
	d.	Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
96.	-	[,] ô nhiễm cho môi trường sống của con người chủ yếu do nước phát triển hay c chậm phát triển?
	a.	Nước phát triển (nước giàu)
	b.	Nước chậm phát triển (nước nghèo)
97.	?	
98.	Vấn	đề bùng nổ dân số có là vấn đề cấp bách đối với nước giàu không?
	a.	Có
	b.	Không?
99.	lâm	khi chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu bị sụp đổ, và chủ nghĩa xã hội đang vào tình trạng thoái trào thì cuộc đấu tranh giai cấp, dân tộc trên thế giới có còn n ra nữa không?
	a.	Có
	b.	Không
100.	?	
101.	Liêr	n bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết thành lập vào năm nào?
	a.	1917
	b.	1920
	C.	1921
	d.	1922
102.	Nhà	nước đầu tiên của giai cấp công nhân ra đời ở nước nào?
	a.	Nga
	b.	Pháp
	C.	Trung Quốc
	d.	Anh
103.	Nhà	nước đầu tiên của giai cấp công nhân tên gọi là gì?
	a.	Xô Viết
	b.	Dân chủ nhân dân
	c.	Công xã
	d.	Cộng hòa
104.	Khá	i niệm chuyên chính vô sản được Mác sử dụng lần đầu tiên trong tác phẩm nào?
	a.	Tuyên ngôn của Đảng cộng sản

b. Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848 – 1850

c. Tình cảnh giai cấp công nhân Anh

- d. Tư bản
- 105. Nước ta định hướng lên chủ nghĩa xã hội nhưng hiện nay còn tồn tại thành phần kinh tế tư bản, còn tồn tại tư sản, còn tồn tại hiện tượng bóc lột. Như vậy có mâu thuẫn không?
 - a. Có
 - b. Không
- 106. Yếu tố nào được xem là quyết định để phát huy nguồn lực con người
 - a. Nâng cao trình độ văn hóa
 - b. Giáo dục về đạo đức, lối sống
 - c. Giải quyết việc làm
 - d. Giúp đỡ vốn để phát triển sản xuất
- 107. Hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa mang bản chất giai cấp nào?
 - a. Giai cấp công nhân
 - b. Giai cấp nông dân
 - c. Tầng lớp trí thức
 - d. Không mang bản chất giai cấp nào?
- 108. Tác phẩm nào mang tên của Mác nhưng là sản phẩm của Mác Ăng Ghen được Lê Nin đánh giá là "tác phẩm chủ yếu và cơ bản trình bày chủ nghĩa xã hội khoa học"?
 - a. Tác phẩm Chống Đuy Rinh
 - b. Tác phẩm Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản
 - c. Tác phẩm Tư bản
 - d. Tính cách giai cấp công nhân Anh
- 109. ?

Đáp án:

| Câu | Đáp án |
|-----|--------|-----|--------|-----|--------|-----|--------|-----|--------|

1	а	23	d	45	b	67	а	89	d
2	d	24	а	46	С	68	d	90	а
3	b	25	С	47	С	69	С	91	а
4	d	26	b	48	d	70	а	92	а
5	С	27	b	49	С	71	b	93	а
6	d	28	а	50	С	72	b	94	С
7	d	29	С	51	b	73	С	95	d
8	b	30	С	52	b	74	d	96	b
9	С	31	d	53	d	75	С	97	d
10	b	32	b	54		76	d	98	а
11	b	33	b	55	d	77	b	99	b
12	b	34	С	56	b	78	b	100	а
13	С	35	С	57	С	79	С	101	а
14	С	36	С	58	d	80	d	102	а
15	d	37	С	59	С	81	b	103	d
16	b	38	b	60	d	82	С	104	b
17	d	39	d	61	b	83	b	105	С
18	b	40	b	62	а	84	b	106	b
19	b	41	d	63	b	85	d	107	
20	С	42	С	64	b	86	а	108	С
21	b	43	d	65	d	87	d	109	a
22	d	44	С	66	d	88	b	110	С
								111	b